

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HÀ TIỀN 1

Địa chỉ: Km số 8, Xa lộ Hà Nội, Quận Thủ Đức, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

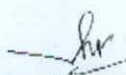
Cho quý IV kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

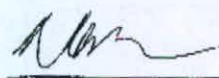
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý IV năm 2009

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý IV		Lũy kế từ đầu năm	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	919.437.456.431	759.507.261.746	2.840.818.898.033	2.557.285.864.504
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	17.971.813.000	11.338.437.600	23.976.197.200	20.498.628.492
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	901.465.643.431	748.168.824.146	2.816.842.700.833	2.536.787.236.012
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	768.710.701.185	622.695.454.144	2.291.272.590.138	2.227.603.791.757
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		132.754.942.246	125.473.370.002	525.570.110.695	309.183.444.255
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	8.416.771.318	16.361.345.043	18.429.225.831	22.257.563.519
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	33.972.172.616	36.711.668.915	90.096.888.711	92.475.367.181
Trong đó: chi phí lãi vay	23		24.612.349.269	3.384.988.105	66.435.177.497	39.775.211.971
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	44.884.216.586	30.842.962.498	143.533.605.036	91.044.395.770
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	36.429.872.017	17.019.864.125	118.300.960.652	69.069.852.961
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		25.885.452.345	57.260.219.507	192.067.882.127	78.851.391.862
11. Thu nhập khác	31	VI.7	-272.443.249	548.037.136	3.400.916.702	973.203.491
12. Chi phí khác	32		-6.918.097.473	217.066.933	11.959.426.663	2.227.276.997
13. Lợi nhuận khác	40		6.645.654.224	330.970.203	-8.558.509.961	-1.254.073.506
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		32.531.106.569	57.591.189.710	183.509.372.166	77.597.318.356
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	4.071.646.321	-	22.986.036.639	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		28.459.460.248	57.591.189.710	160.523.335.527	77.597.318.356
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		-	-	-	-

TP.HCM, ngày 22 tháng 01 năm 2010


Trương Thị Thu Hương
Người lập biểu


Phạm Đình Nhật Cường
Trưởng phòng tài chính kế toán

